

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RM-364, RM-365 và RM-366 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản Công bố Hợp chuẩn có thể được tìm thấy tại địa chỉ

http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

CE 0434

Bản quyền © 2009 Nokia. Mọi quyền được bảo lưu.

Nokia, Nokia Connecting People, Navi và Visual Radio là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 (C) 1997-2009. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.



Bao gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức bảo mật của RSA Security.



Java
POWERED

Java là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.

This product is licensed under the MPEG-4 Visual Patent Portfolio License (i) for personal and noncommercial use in connection with information which has been encoded in compliance with the MPEG-4 Visual Standard by a consumer engaged in a personal and noncommercial activity and (ii) for use in connection with MPEG-4 video provided by a licensed video provider. No license is granted or shall be implied for any other use. Additional information, including that related to promotional, internal, and commercial uses, may be obtained from MPEG LA, LLC. See <http://www.mpegla.com>.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHỨNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU HOẶC TỒN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THỂ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO “HIỆN TRẠNG”. NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHỈNH SỬA HAY THỤ HỎI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Sự sẵn có các sản phẩm cụ thể, các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết, và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ.

Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với thiết bị của quý khách có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu

bởi những cá nhân hoặc tổ chức không có liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu quyền tác giả hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thứ ba nêu trên. Do vậy, Nokia không có bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng hoạt động của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất cứ bảo hành nào đối với các ứng dụng của bên thứ ba này.

BẰNG VIỆC SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐẾN MỨC TỐI ĐA MÀ PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO PHÉP. QUÝ KHÁCH XÁC NHẬN THÊM RẰNG NOKIA VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐƯA RA BẤT CỨ TUYÊN BỐ HOẶC BẢO ĐẢM NÀO, CHO DÙ RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ QUYỀN SỞ HỮU, PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG HOẶC SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG XÂM PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, QUYỀN TÁC GIẢ, NHÃN HIỆU HOẶC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO.

9207976
Số phát hành lần 3.1

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

1. Kiểu viết truyền thống.
2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

1. Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu **Tùy chọn > Ngôn ngữ viết** và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aăă** trên góc bên trái của màn

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aãâbç	3 dđeêf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ ? ~ .	0	#

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Ví dụ: Để viết chữ Việt, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ V
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ i

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ ê
- Bấm 5 lần phím * cho dấu nặng (.)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ t

Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.
- Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nháy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím * để thay đổi dấu.
- Bạn có thể bấm và giữ phím * trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

- Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu **Tùy chọn**, chọn **Ngôn ngữ viết** là tiếng Việt và chọn **Mở từ điển**. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aăă** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

1	2 ' aăăbc	3 ` dđeêf
4 ? ghi	5 ~ jkl	6 . mnoôơ
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1 Kiểu viết từ tiên đoán

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ Việt bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.
- Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia

- Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím * để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.
- Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.

Mục lục

AN TOÀN	xv
----------------------	-----------

Thông tin tổng quát	xvii
----------------------------------	-------------

Giới thiệu về thiết bị của quý khách.....	xvii
Các dịch vụ mạng	xix
Phụ kiện nâng cấp	xx
Mã truy cập	xxi
Cập nhật phần mềm ...	xxiii
Tải nội dung	xxiv

1. Bắt đầu sử dụng	1
---------------------------------	----------

Lắp thẻ SIM và pin	1
Sạc pin	2
Bật và tắt điện thoại	3
Cài thời gian, múi giờ, và ngày	4
Dịch vụ cài đặt cấu hình..	4
Ăng-ten	5
Các phím và bộ phận	6
Thẻ nhớ microSD	7
Chế độ chờ	9
Các chỉ báo	10

Cấu hình trên máy bay ..	11
--------------------------	----

2. Cuộc gọi	14
--------------------------	-----------

Gọi điện	14
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi	15
Quay số nhanh	15
Các tùy chọn trong khi gọi	16
Thực hiện cuộc gọi hình	16

3. Nhắn tin	19
--------------------------	-----------

Viết và gửi tin nhắn văn bản	19
Viết và gửi tin nhắn đa phương tiện	19
Đọc và trả lời tin nhắn ...	20
Ứng dụng E-mail	21
Trình hướng dẫn cài đặt e-mail	22
Viết và gửi e-mail	22
Đọc và trả lời e-mail	23
Cài đặt tin nhắn	24
Cài đặt chung	24

Tin nhắn văn bản	25	Phím di chuyển	40
Tin nhắn đa phương tiện	26	Bật chế độ chờ	40
Tin nhắn e-mail	28	Đồng bộ và sao lưu	40
4. Danh bạ..... 30		Kết nối	41
Lưu tên và số điện thoại	30	Kết nối bằng Bluetooth	41
Thêm chi tiết số liên lạc	30	Kích hoạt kết nối Bluetooth	42
Tìm kiếm số liên lạc	31	Kết nối với một thiết bị Bluetooth	43
Sao chép hoặc chuyển số liên lạc	31	Xem danh sách các kết nối Bluetooth	43
Chỉnh sửa số liên lạc	32	Gửi dữ liệu đến một thiết bị Bluetooth	43
Nhóm	32	Ẩn thiết bị Bluetooth của bạn không cho các thiết bị khác nhìn thấy	44
Cài đặt danh bạ	32	Đồng bộ từ một máy PC tương thích	44
5. Nhật ký 34		Đồng bộ từ một server	44
6. Cài đặt..... 35		Cáp dữ liệu USB	45
Cấu hình	35	Cuộc gọi	46
Chủ đề	36	Điện thoại	47
Âm thanh	36	Phụ kiện nâng cấp	49
Màn hình	37	Cấu hình	50
Cài đặt chế độ chờ	37		
Ngày giờ	39		
Phím tắt riêng	39		
Phím chọn trái	39		
Phím chọn phải	39		

Mục lục

Khôi phục cài đặt gốc ..	51
Cập nhật phần mềm điện thoại	52

7. Kết nối với máy

PC	53
Nokia PC Suite	53
Các ứng dụng truyền thông dữ liệu	54

8. Phương tiện

55	55
Camera	55
Chụp ảnh	55
Video	56
Quay video clip	56
Máy nghe nhạc	56
Radio	57

9. Thông tin về pin

và bộ sạc	61
Hướng dẫn xác thực pin Nokia	64

10. Phụ kiện chính

hãng Nokia	67
Điện nguồn	68
Tai nghe	69
Tai nghe không dây ...	69
Tai Nghe	69

Các giải pháp cho sử dụng trên xe	70
Giải pháp phụ trợ	70
Dữ liệu	71
Thẻ Nhớ	71

Giữ gìn và Bảo

trì	72
------------------	-----------

Thông tin bổ sung

về sự an toàn	75
----------------------------	-----------

Trẻ em	75
Môi trường hoạt động ...	75
Thiết bị y tế	76
Thiết bị y tế cấy ghép .	76
Thiết bị trợ thính	77
Xe cộ	77

Môi trường phát nổ tiềm ẩn	79
Cuộc gọi khẩn cấp	80
Để gọi khẩn cấp:	80
Thông tin về chứng nhận (SAR)	82

BẢO HÀNH CỐ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

84	91
-----------	-----------

AN TOÀN

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu, làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.

AN TOÀN



TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM

Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt máy khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN NÂNG CẤP VÀ PIN

Chỉ sử dụng các phụ kiện nâng cấp và pin đã được phê duyệt. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

Thông tin tổng quát

■ Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được chấp thuận để sử dụng trên các mạng WCDMA 850 và 2100 (RM-364), WCDMA 900 và 2100 (RM-365), WCDMA 850 và 1900 (RM-366), và GSM 850, 900, 1800, và 1900. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng các chức năng của thiết bị này, tuân thủ pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả.

Việc bảo hộ bản quyền có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển một số hình ảnh, nhạc, và các nội dung khác.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài đặt sẵn cho các trang internet của bên thứ ba. Quý khách cũng có thể truy cập vào các trang web của các bên thứ ba khác từ thiết bị của quý

Thông tin tổng quát

khách. Các trang web của bên thứ ba không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách chọn truy cập vào các trang web này, quý khách cần cẩn thận lưu ý về việc tự bảo vệ an toàn cho mình hoặc lưu ý về nội dung.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ chức năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Luôn nhớ sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

■ Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng yêu cầu phải có các chức năng mạng đặc biệt. Không phải tất cả các mạng đều có các chức năng nêu trên; các mạng khác có thể yêu cầu quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể cung cấp cho quý khách các hướng dẫn và giải thích về những khoản phí sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế làm ảnh hưởng đến cách thức mà quý khách có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ, một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã có yêu cầu quý khách tắt hoặc không kích hoạt một số chức năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của thiết bị. Thiết bị của quý khách cũng có thể có một cấu hình đặc biệt

Thông tin tổng quát

chẳng hạn như các thay đổi trong các tên menu, thứ tự menu, và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Thiết bị này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên nền giao thức TCP/IP. Một số tính năng của điện thoại, như nhắn tin đa phương tiện (MMS), duyệt web, ứng dụng e-mail, nhắn tin trò chuyện, sự đồng bộ từ xa và tải về nội dung bằng trình duyệt hay MMS đều cần sự hỗ trợ của mạng cho những công nghệ này.

■ Phụ kiện nâng cấp



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý

khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cắm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

■ Mã truy cập

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt bảo vệ* để cài cách điện thoại sử dụng các mã truy cập và các cài đặt bảo mật.

- Để ngăn việc tình cờ bấm phím, hãy sử dụng khóa bàn phím (bảo vệ phím).

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Khóa phím tự động* hoặc *Phím bảo vệ* > *Bật* hoặc *Tắt*. Nếu chức năng *Phím bảo vệ* được cài là *Bật*, hãy nhập mã bảo vệ do bạn chọn vào khi được yêu cầu.

Để mở khóa bàn phím, chọn **Mở**, và bấm *.

Để trả lời cuộc gọi khi khóa bàn phím, bấm phím đàm thoại. Khi kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi, bàn phím sẽ được tự động khóa lại.

Thông tin tổng quát

- Mã bảo vệ giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép.
- Mã PIN, được cung cấp cùng với thẻ SIM để bảo vệ thẻ không bị sử dụng trái phép.
- Mã PIN2, được cung cấp cùng với thẻ SIM, được yêu cầu khi truy cập các dịch vụ nhất định.
- Mã PUK và PUK2 có thể được cung cấp cùng thẻ SIM. Nếu bạn nhập sai mã PIN hoặc mã PIN2 ba lần liên tiếp, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK hoặc PUK2. Nếu bạn không có mã PUK, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.
- Mật mã chặn cuộc gọi (gồm bốn chữ số) được yêu cầu khi sử dụng *Dịch vụ chặn cuộc gọi* để hạn chế các cuộc gọi đến và từ điện thoại (dịch vụ mạng).
- Để xem hoặc thay đổi cài đặt mô-đun bảo mật, nếu đã cài đặt, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt bảo vệ* > *C.đặt môđun a.toàn*.

■ Cập nhật phần mềm



Lưu ý quan trọng: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Nokia có thể sản xuất các bản cập nhật phần mềm có thể có những tính năng mới, chức năng nâng cao, hoặc hiệu năng hoạt động được cải tiến. Quý khách có thể yêu cầu những phần mềm cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater trên máy PC. Để cập nhật phần mềm của thiết bị, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy PC tương thích chạy hệ điều hành Microsoft Windows 2000, XP hoặc Vista, truy cập internet, và một cáp dữ liệu tương thích để kết nối thiết bị với máy PC.

Để biết thêm thông tin và để tải xuống ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang www.nokia.com.vn/softwareupdate hoặc trang web Nokia ở nước quý khách.

Thông tin tổng quát

Việc tải xuống các bản cập nhật phần mềm có thể đòi hỏi phải chuyển một khối lượng lớn dữ liệu qua mạng di động của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Bảo đảm rằng pin của thiết bị còn đủ điện, hoặc được kết nối với bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Nếu mạng di động của quý khách hỗ trợ cập nhật phần mềm, quý khách cũng có thể yêu cầu cập nhật từ thiết bị. Xem phần "Điện thoại" trên trang 47.

■ Tải nội dung

Bạn có thể tải nội dung mới (ví dụ như các chủ đề) về điện thoại (dịch vụ mạng).

Để biết tính khả dụng, giá cả và cước phí của các dịch vụ khác nhau, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.



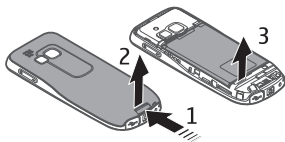
Lưu ý quan trọng: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

1. Bắt đầu sử dụng

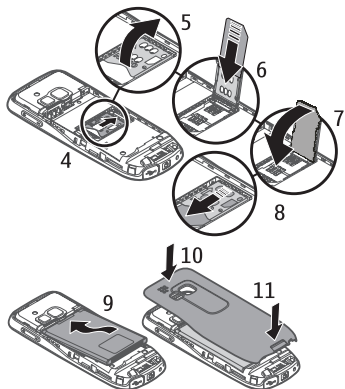
■ Lắp thẻ SIM và pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Thẻ SIM và thiết bị tiếp điện của thẻ có thể dễ bị hư hại do trầy xước hoặc bị uốn cong, vì vậy nên cẩn thận khi giữ, lắp hoặc tháo thẻ SIM. Lắp thẻ SIM với vùng tiếp xúc mạ vàng úp xuống dưới (6-7).



Bắt đầu sử dụng

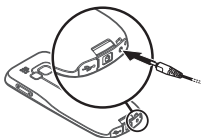


■ Sạc pin

Việc sạc pin BL-4U bằng bộ sạc AC-3 mất khoảng 2 giờ 15 phút khi điện thoại ở chế độ chờ.

Bắt đầu sử dụng

1. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện.
2. Cắm dây dẫn bộ sạc vào đầu nối bộ sạc ở đáy điện thoại.



Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

■ Bật và tắt điện thoại

1. Bấm và giữ phím nguồn như trong hình.
2. Nếu điện thoại hỏi mã PIN hoặc mã UPIN, nhập mã vào (ví dụ hiển thị dưới dạng *****) và chọn **OK**.

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, và điện thoại ở chế độ chờ, bạn sẽ được yêu cầu nhận các thông số cài đặt cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Xác nhận hoặc từ chối yêu cầu. Xem phần "Cấu hình" trên trang 50, và "Dịch vụ cài đặt cấu hình" trên trang 4.



Bắt đầu sử dụng

■ Cài thời gian, múi giờ, và ngày

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, điện thoại sẽ ở chế độ chờ, và bạn sẽ được yêu cầu cài ngày giờ. Điền thông tin vào các trường, và chọn **Lưu lại**.

Để truy cập vào *Ngày và giờ* sau, chọn **Menu > Cài đặt > Ngày và giờ > Cài đặt ngày và giờ, Định dạng ngày giờ, hoặc *Tự truy cập ngày/giờ* (dịch vụ mạng) để thay đổi cài đặt giờ, múi giờ, và ngày.**

■ Dịch vụ cài đặt cấu hình

Để sử dụng một số dịch vụ mạng, chẳng hạn như dịch vụ internet di động, tin nhắn đa phương tiện MMS, tin nhắn thoại Nokia Xpress, hay đồng bộ trên server internet từ xa, điện thoại của bạn cần phải được đặt cấu hình một cách chính xác. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng của các thông số cài đặt, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng, nhà cung cấp dịch vụ, đại lý Nokia được ủy quyền gần nhất hoặc vào phần hỗ trợ trên trang Web của Nokia tại <http://www.nokia.com.vn/3120classic/support>.

Bắt đầu sử dụng

Khi bạn nhận các thông số cài đặt dưới dạng một tin nhắn chứa cấu hình, các thông số này không tự động lưu và kích hoạt, *Đã nhận cài đặt cấu hình* sẽ hiển thị. Chọn **Hiển thị** > **Lưu lại**. Nếu được yêu cầu, hãy nhập mã PIN do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

■ Ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có cả một ăng-ten bên trong và một ăng-ten bên ngoài. Cũng như đối với mọi thiết bị truyền tín hiệu vô tuyến, nếu không cần thiết, tránh chạm vào vùng ăng-ten khi ăng-ten đang phát và nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm cho thiết bị vận hành ở mức điện năng cao hơn mức cần thiết và có thể giảm tuổi thọ pin.



Bắt đầu sử dụng

■ Các phím và bộ phận

1. Ống kính camera trước

2. Tai nghe

3. Màn hình

4. Phím chọn trái

5. Phím chọn phải

6. Phím gọi

7. Phím kết thúc

8. Phím chọn giữa

9. Bàn phím

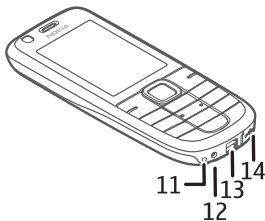
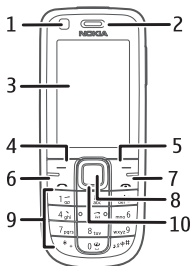
10. Phím Navi™ (dưới đây được gọi là phím di chuyển)

11. Micro

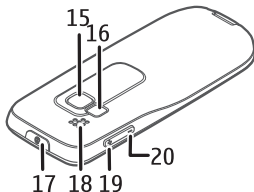
12. Đầu nối bộ sạc

13. Đầu nối phụ kiện

14. Đầu nối USB



- 15.Ống kính camera
- 16.Đèn flash của camera
- 17.Phím nguồn
- 18.Loa
- 19.Phím tăng âm lượng/Phím PTT
- 20.Phím giảm âm lượng



■ Thẻ nhớ microSD

Gói sản phẩm thiết bị của bạn có thể không bao gồm thẻ nhớ. Thẻ nhớ hiện được cung cấp như những phụ kiện riêng. Thẻ nhớ microSD có thể lưu nhạc chuông, giao diện, âm báo, hình ảnh và video. Nếu bạn xóa, tải lại, hoặc thay thẻ này, các chức năng và tính năng trên có thể hoạt động không bình thường.



Chỉ sử dụng thẻ microSD tương thích được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các

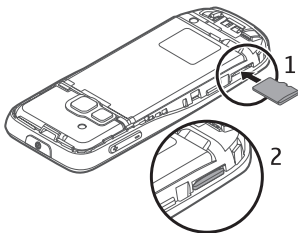
Bắt đầu sử dụng

tiêu chuẩn công nghiệp đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.



Lưu ý quan trọng: Không tháo thẻ nhớ trong khi đang truy cập vào thẻ. Việc tháo thẻ trong khi đang sử dụng có thể làm hư thẻ nhớ cũng như thiết bị, và dữ liệu đã lưu trữ trong thẻ có thể bị hỏng.

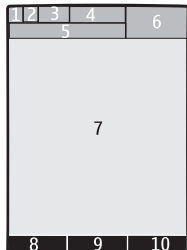
1. Tháo nắp pin ra khỏi điện thoại. Lắp thẻ với vùng tiếp xúc mạ vàng quay xuống (1).
2. Ấn thẻ vào khe cắm cho tới khi thẻ khớp vào vị trí (2). Gắn nắp điện thoại lại.



■ Chế độ chờ

Khi điện thoại đã sẵn sàng sử dụng và người sử dụng chưa nhập ký tự nào, điện thoại sẽ ở chế độ chờ.

1. Chỉ báo 3G
2. Cường độ tín hiệu của mạng di động
3. Mức độ sạc pin
4. Các chỉ báo. Xem phần "Các chỉ báo" trên trang 10.
5. Tên mạng hoặc logo mạng
6. Đồng hồ
7. Màn hình
8. Phím chọn trái là **Chọn** hoặc một phím tắt tới một chức năng do bạn chọn. Xem phần "Phím chọn trái" trên trang 39.
9. Phím chọn giữa là **Menu**.



Bắt đầu sử dụng

10. Phím chọn phải có thể là **Danh bạ** để truy cập vào danh sách số liên lạc trong menu *Danh bạ*, tên một nhà điều hành cụ thể để truy cập trang web cụ thể của một người điều hành cụ thể, hoặc một phím tắt cho một chức năng bạn đã chọn. Xem phần "Phím chọn phải" trên trang 39.

Các chỉ báo



Bạn có tin nhắn chưa đọc.



Điện thoại đã ghi lại cuộc gọi bị nhỡ. Xem phần "Nhật ký" trên trang 34.



Bàn phím bị khóa. Xem phần "Mã truy cập" trên trang xxi.



Khi có cuộc gọi hoặc tin nhắn đến, điện thoại sẽ không đổ chuông nếu **Báo có cuộc gọi đến** và **Âm báo tin nhắn** được cài là **Không chuông**. Xem phần "Âm thanh" trên trang 36.



Cài đặt báo thức **Bật**.

Bắt đầu sử dụng

-   Ở chế độ kết nối dữ liệu gói, **Luôn trực tuyến** được chọn và dịch vụ dữ liệu gói khả dụng, một chỉ báo sẽ hiển thị.
-  ,  Một kết nối GPRS hoặc EGPRS được thiết lập.
-  ,  Kết nối GPRS hoặc EGPRS đang tạm ngưng (ở trạng thái giũ).
-  Kết nối Bluetooth được kích hoạt. Xem phần "Kết nối bằng Bluetooth" trên trang 41.

■ Cấu hình trên máy bay

Bạn có thể tắt toàn bộ tính năng tần số vô tuyến mà vẫn truy cập được vào các trò chơi không trực tuyến, lịch, máy nghe nhạc, và số điện thoại. Sử dụng cấu hình trên máy bay tại những môi trường nhạy cảm với sóng vô tuyến trên máy bay hoặc trong bệnh viện. Khi cấu hình trên máy bay được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Bắt đầu sử dụng

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cấu hình* > *Trên máy bay* > *Khởi động* hoặc *Cài đặt riêng*.

Để cài điện thoại hỏi sử dụng hay không sử dụng cấu hình trên máy bay mỗi lần bật điện thoại, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Hỏi trên máy bay* > *Bật* hoặc *Tắt*.

Để tắt cấu hình trên máy bay, chọn bất kỳ cấu hình nào khác.

Ở chế độ không trực tuyến hoặc chế độ trên máy bay, quý khách có thể cần mở khóa thiết bị và thay đổi cấu hình gọi trước khi thực hiện cuộc gọi.



Cảnh báo: Với cấu hình trên máy bay, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, kể cả các cuộc gọi khẩn cấp, hoặc sử dụng các chức năng khác yêu cầu phải có mạng phủ sóng. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào. Nếu quý khách cần thực hiện

cuộc gọi khẩn cấp khi thiết bị bị khóa hoặc đang ở chế độ cấu hình trên máy bay, quý khách cũng có thể nhập số khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách vào trường mã khóa và chọn 'Gọi'. Thiết bị sẽ xác nhận việc quý khách sắp thoát khỏi cấu hình trên máy bay để bắt đầu cuộc gọi khẩn cấp.

2. Cuộc gọi

■ Gọi điện

Thực hiện một trong các bước sau đây:

- Nhập số điện thoại, bao gồm mã vùng nếu cần, rồi bấm phím gọi.

Để gọi điện quốc tế, bấm * hai lần để nhập mã đầu quốc tế (dấu + thay cho mã truy cập quốc tế), nhập mã quốc gia, mã vùng mà không cần nhập số 0 đầu, nếu cần, và số điện thoại.

- Để xem danh sách các số mới gọi gần đây, hãy bấm phím gọi một lần. Để gọi cho một trong các số này, chọn số này, và bấm phím gọi.
- Gọi cho một số được lưu trong *Danh bạ*. Xem phần "Danh bạ" trên trang 30.

Để tăng hoặc giảm âm lượng trong khi gọi, bấm phím âm lượng lên hoặc xuống.

■ Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời một cuộc gọi, bấm phím đàm thoại. Để kết thúc cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để từ chối cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để tắt chuông đang kêu, chọn **Im lặng**.

■ Quay số nhanh

Để gán một số điện thoại cho một trong các phím quay số nhanh, từ **3** đến **9**:

1. Chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Quay số nhanh*.
2. Di chuyển đến số quay số nhanh bạn muốn.
3. Chọn **Ấn định**, hoặc nếu một số điện thoại đã được gán cho phím, chọn **Tùy chọn** > *Thay đổi*.
4. Chọn **Tìm** và chọn liên lạc bạn muốn gán quay số nhanh.

Nếu tắt chức năng *Quay số nhanh*, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn khởi động chức năng này không.

Cuộc gọi

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* > *Quay số nhanh* > *Bật* hoặc *Tắt*.

Để gọi cho một số, bấm và giữ một phím quay số nhanh cho tới khi cuộc gọi bắt đầu.

■ Các tùy chọn trong khi gọi

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng. Để biết tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Các tùy chọn mà nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp bao gồm cuộc gọi hội nghị, chia sẻ video và tạm giữ cuộc gọi.

■ Thực hiện cuộc gọi hình

1. Để khởi động cuộc gọi video, nhập số điện thoại khi ở chế độ chờ, hoặc chọn **Danh bạ**, và một số liên lạc.
2. Bấm và giữ phím đàm thoại, hoặc chọn **Tùy chọn** > *Cuộc gọi video*.

Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể mất một lúc. *Cuộc gọi video* và hình ảnh động sẽ hiển thị. Nếu cuộc gọi không thực hiện được (ví dụ như mạng không hỗ trợ cuộc gọi video, hoặc thiết bị nhận không tương thích), điện thoại sẽ yêu cầu bạn thực hiện cuộc gọi thoại hoặc gửi tin nhắn thay vì dùng cuộc gọi video.

Để tăng hoặc giảm âm lượng trong khi gọi, bấm phím âm lượng lên hoặc xuống.

3. Để kết thúc cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Khi thực hiện một cuộc gọi video, bạn hãy gửi video thời gian thực tới người nhận cuộc gọi. Hình ảnh video được quay bằng camera trên mặt trước điện thoại sẽ hiển thị trên điện thoại của người nhận cuộc gọi video.

Để thực hiện cuộc gọi video, bạn phải có thẻ USIM và được kết nối với một mạng WCDMA. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ. Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai thành viên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để

Cuộc gọi

gọi đến điện thoại tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện được trong khi đang có cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình chuyển đổi dữ liệu đang diễn ra.

Trong quá trình vận hành kéo dài, chẳng hạn như cuộc gọi video hoạt động và kết nối dữ liệu tốc độ cao, thiết bị có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, đây là hiện tượng bình thường. Nếu quý khách nghi ngờ thiết bị hoạt động không bình thường, hãy đem thiết bị đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

3. Nhắn tin

■ Viết và gửi tin nhắn văn bản

1. Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Soạn tin nhắn* > *Tin nhắn*.
2. Nhập một hoặc nhiều số điện thoại vào trường *Đến*:. Để lấy số điện thoại từ bộ nhớ, chọn **Thêm**.
3. Soạn tin nhắn trong *Văn bản*:.
Để sử dụng một mẫu văn bản, di chuyển xuống, và chọn **Chèn**.
4. Chọn **Gửi**.

■ Viết và gửi tin nhắn đa phương tiện

1. Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Soạn tin nhắn* > *Tin nhắn*.
2. Nhập một hoặc nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail vào trường *Đến*:. Để lấy một số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail từ bộ nhớ, chọn **Thêm**.

Nhắn tin

- Viết tin nhắn. Để thêm một tập tin, di chuyển xuống, và chọn **Chèn**.
- Để xem tin nhắn trước khi gửi đi, chọn **Tùy chọn > Xem trước**.
- Chọn **Gửi**.

Chỉ những thiết bị có các chức năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Để kiểm tra tính khả dụng và để đăng ký dịch vụ nhắn tin đa phương tiện (MMS, dịch vụ mạng), liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

■ Đọc và trả lời tin nhắn

- Để xem tin nhắn nhận được, chọn **Hiển thị**.

Để đọc tin nhắn sau, chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Hộp thư đến*.

2. Để trả lời một tin nhắn, chọn **Trả lời**. Viết tin nhắn trả lời.
3. Chọn **Gửi**.



Lưu ý quan trọng: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có ác ý hay các thành phần khác có thể gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

■ Ứng dụng E-mail

Để kích hoạt cài đặt e-mail, chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Cài đặt tin nhắn* > *Tin nhắn e-mail*.

Để sử dụng chức năng e-mail trên máy, bạn cần có một hệ thống e-mail tương thích.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt cấu hình e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình.

Nhắn tin

Trình hướng dẫn cài đặt e-mail

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *E-mail* và nhập địa chỉ e-mail của bạn vào.

Ứng dụng e-mail yêu cầu một điểm truy cập internet mà không cần proxy. Điểm truy cập WAP thường bao gồm một proxy và không hoạt động với ứng dụng e-mail.

Viết và gửi e-mail

Bạn có thể soạn e-mail trước khi kết nối đến dịch vụ e-mail; hoặc kết nối đến dịch vụ trước rồi viết và gửi e-mail sau.

1. Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Soạn tin nhắn* > *Tin e-mail*.

Nếu có nhiều tài khoản e-mail được xác định, chọn tài khoản bạn muốn gửi e-mail đi.

2. Nhập địa chỉ e-mail của người nhận, viết chủ đề và soạn tin nhắn e-mail. Để đính kèm một tập tin vào e-mail, chọn **Tùy chọn** > *Chèn*.

Để lưu e-mail, chọn **Tùy chọn** > *Lưu tin nhắn*. Để chỉnh sửa hoặc tiếp tục soạn e-mail sau, chọn *Làm tin nháp*.

3. Để gửi tin nhắn e-mail, chọn **Gửi**.

Để gửi e-mail từ một thư mục nháp, chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Tin nháp* và chọn tin nhắn bạn muốn.

Đọc và trả lời e-mail

1. Chọn **Menu** > *Nhắn tin*, chọn tên tài khoản, và chọn tin nhắn bạn muốn.
2. Để trả lời một e-mail, chọn **Tùy chọn** > *Trả lời*. Xác nhận hoặc chỉnh sửa địa chỉ và chủ đề e-mail, sau đó soạn thư trả lời.
3. Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Để ngắt kết nối phiên e-mail, chọn **Tùy chọn** > *Ngắt kết nối*.



Lưu ý quan trọng: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có ác ý hay các thành phần khác có thể gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

■ Cài đặt tin nhắn

Cài đặt chung

Cài đặt chung phổ biến cho các tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện.

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Cài đặt tin nhắn* > *Cài đặt chung* và chọn từ các tùy chọn sau:

Lưu tin đã gửi – để lưu các tin nhắn đã gửi vào thư mục *Các tin đã gửi*

Viết đè lên T.đ.gửi – để ghi đè những tin nhắn đã gửi cũ bằng những tin nhắn đã gửi mới khi bộ nhớ tin nhắn đầy. Cài đặt này sẽ chỉ hiển thị nếu bạn đã chọn *Lưu tin đã gửi*.

Người nhận ưa thích – để dễ dàng xác định người nhận hoặc nhóm nhận tin nhắn khả dụng khi gửi tin nhắn

Cỡ chữ – để chọn cỡ phông chữ được sử dụng trong tin nhắn

K.hiệu vui bằng h.vệ – để thay các ký hiệu vui dựa trên các ký tự bằng các ký hiệu vui đồ họa

Tin nhắn văn bản

Cài đặt tin nhắn văn bản sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem tin nhắn văn bản.

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Cài đặt tin nhắn* > *T.nhắn v.bản*, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Báo kết quả – để nhận báo cáo gửi cho các tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng)

Trung tâm nhắn tin – để thêm một trung tâm nhắn tin cần để gửi tin nhắn văn bản. Bạn sẽ nhận được số điện thoại của trung tâm nhắn tin từ nhà cung cấp dịch vụ.

TT t.nhắn đang dùng – để chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng

Thời hạn tin nhắn – để chọn thời gian mạng sẽ dùng để thử gửi tin nhắn của bạn

Nhắn tin

Gửi tin nhắn dạng – để chọn định dạng các tin nhắn gửi đi: *Văn bản*, *Nhắn tin*, hoặc *Fax* (dịch vụ mạng)

Dùng dữ liệu gói – để cài GPRS làm sóng mang SMS ưu tiên

Hỗ trợ ký tự – để chọn cách gửi các ký tự trong tin nhắn. Chọn *Đầy đủ* để gửi các ký tự như chúng được nhìn thấy.

Tr. lời qua cùng tr. tâm – để cho phép người nhận tin nhắn gửi tin trả lời sử dụng trung tâm nhắn tin của bạn (dịch vụ mạng)

Tin nhắn đa phương tiện

Cài đặt tin nhắn sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem tin nhắn đa phương tiện. Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình dành cho tin nhắn đa phương tiện dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần "Dịch vụ cài đặt cấu hình" trên trang 4. Bạn cũng có thể nhập các thông số cài đặt theo cách thủ công. Xem phần "Cấu hình" trên trang 50.

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Cài đặt tin nhắn* > *T.nhắn đ.ph.tiện* và chọn từ các tùy chọn sau:

Báo kết quả – để nhận báo cáo gửi cho các tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng)

Ch. độ soạn thảo MMS – để giới hạn hoặc cho phép các loại đa phương tiện khác nhau được thêm vào tin nhắn

Kt hình ảnh (tự do) – để đặt kích cỡ hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện

Đ.giờ trang m. định – để định thời gian mặc định giữa các trang trong tin nhắn đa phương tiện

Cho phép nhận – để cho phép hoặc chặn tin nhắn đa phương tiện. Nếu bạn chọn *Trong mạng chủ*, bạn không thể nhận tin nhắn đa phương tiện khi ở ngoài vùng mạng chủ. Cài đặt mặc định thường là *Trong mạng chủ*. Tính khả dụng của menu này tùy thuộc vào điện thoại của bạn.

Tin đ.ph.tiện g. đến – để chọn cách tải tin nhắn đa phương tiện. Cài đặt này sẽ không hiển thị nếu *Cho phép nhận* được đặt là *Không*.

Nhắn tin

Nhận thông báo – để nhận hoặc từ chối tin nhắn thông báo. Cài đặt này không được hiển thị nếu *Cho phép nhận* được đặt là *Không*, hoặc *Tin đ.ph.tiện g.đến* được đặt là *Từ chối*.

Cài đặt cấu hình – để xem những cấu hình hỗ trợ nhắn tin đa phương tiện. Chọn một nhà cung cấp dịch vụ, chọn *Mặc định*, hoặc chọn *Cấu hình riêng* dành cho tin nhắn đa phương tiện. Chọn *Tài khoản* và chọn một tài khoản MMS có trong cài đặt cấu hình hoạt động.

Tin nhắn e-mail

Cài đặt e-mail sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem e-mail. Bạn có thể nhận các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần "Dịch vụ cài đặt cấu hình" trên trang 4. Bạn cũng có thể nhập các thông số cài đặt theo cách thủ công. Xem phần "Cấu hình" trên trang 50.

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Cài đặt tin nhắn* > *Tin nhắn e-mail*, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Th.báo e-mail mới – để chọn hiển thị hay không hiển thị thông báo khi nhận được e-mail mới

Cho phép nhận thư – để chọn nhận hoặc không nhận e-mail khi ở ngoài mạng chủ

Tr.lời kèm t.nhắn gốc – để cài gửi kèm hoặc không gửi kèm tin nhắn gốc trong tin trả lời

K.th h.ảnh trg e-mail – để chọn kích cỡ của hình ảnh trong e-mail

Chỉnh sửa hộp thư – để thêm hộp thư mới hoặc chỉnh sửa hộp thư đang sử dụng

4. Danh bạ

Bạn có thể lưu tên và số điện thoại (danh bạ) trong cả bộ nhớ điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM.

■ Lưu tên và số điện thoại

Chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Danh bạ* > **Tùy chọn** >

Thêm số mới. Các tên và số điện thoại được lưu trong bộ nhớ dùng điện thoại.

■ Thêm chi tiết số liên lạc

Chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Cài đặt*, và đảm bảo *Chọn bộ nhớ* được cài là *Trên máy*, *Trên SIM* hoặc *Máy và thẻ SIM*. Trong bộ nhớ điện thoại, bạn có thể lưu một âm báo hoặc một video clip, các kiểu số điện thoại và các mục văn bản ngắn khác nhau cho một số liên lạc.

Tìm số liên lạc mà bạn muốn thêm chi tiết, và chọn **Chi tiết** > **Tùy chọn** > *Thêm chi tiết*. Chọn từ các tùy chọn khả dụng.

■ Tìm kiếm số liên lạc

Chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Danh bạ*. Di chuyển qua danh sách các số liên lạc hoặc nhập chữ cái đầu tiên của tên mà bạn đang tìm.

■ Sao chép hoặc chuyển số liên lạc

Bạn có thể chuyển và sao chép số liên lạc từ bộ nhớ điện thoại sang bộ nhớ thẻ SIM, hoặc ngược lại. Thẻ SIM có thể lưu nhiều tên với một số điện thoại kèm theo.

Để chuyển hoặc sao chép tất cả các số liên lạc, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Ch.số liên lạc* hoặc *S.chép số l.lạc*.

Để chuyển hoặc sao chép từng số liên lạc, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Danh bạ*. Di chuyển đến số liên lạc đó, và chọn **T.chọn** > *Chuyển số liên lạc* hoặc *Sao chép số liên lạc*.

Để chuyển hoặc sao chép nhiều số liên lạc, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Danh bạ*. Di chuyển đến một số

Danh bạ

liên lạc, và chọn **T.chọn** > *Chọn*. Đánh dấu các số liên lạc khác, và chọn **T.chọn** > *Chuyển mục đã chọn* hoặc *Sao chép số đã chọn*.

■ Chính sửa số liên lạc

Chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Danh bạ*. Chọn số liên lạc này, chọn **Tùy chọn** > *Chính sửa*, và di chuyển đến chi tiết bạn muốn thay đổi.

■ Nhóm

Chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Nhóm* để sắp xếp tên và số điện thoại theo nhóm người gọi với các kiểu chuông và hình ảnh nhóm khác nhau.

■ Cài đặt danh bạ

Chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Cài đặt*, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Chọn bộ nhớ – Xem phần "Thêm chi tiết số liên lạc" trên trang 30.

Xem danh bạ – để chọn cách hiển thị tên và số điện thoại trong *Danh bạ*

Hiển thị tên – để chọn hiển thị tên hoặc họ của liên lạc trước

Cỡ chữ – để đặt cỡ phông chữ cho danh sách liên lạc

Hiện trạng – để xem dung lượng bộ nhớ còn trống và đã sử dụng

5. Nhật ký

Chọn **Menu** > *Nhật ký* > *Cuộc gọi bị nhỡ*, *C.gọi vừa nhận*, hoặc *Các số vừa gọi*. Để xem các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận theo thứ tự thời gian, chọn *Tất cả cuộc gọi*. Để xem các số liên lạc mà bạn đã gửi tin nhắn tới họ gần đây nhất, chọn *Người nhận tin*.

Để xem số tin nhắn văn bản và số tin nhắn đa phương tiện bạn đã gửi và nhận, chọn **Menu** > *Nhật ký* > *Nhật ký tin nhắn*.



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...

6. Cài đặt

■ Cấu hình

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cấu hình*, cấu hình bạn muốn, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Khởi động – để kích hoạt cấu hình đã chọn

Cài đặt riêng – để tùy chỉnh cấu hình bằng các kiểu chuông, âm lượng chuông, cảnh báo rung, hiệu ứng đèn và âm báo tin nhắn.

Có đặt giờ – để cài đặt cấu hình tại một thời điểm nhất định, trong vòng 24 tiếng. Sau thời gian này cấu hình trước đó sẽ được kích hoạt.

Cài đặt

■ Chủ đề

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Chủ đề*, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Chọn chủ đề – để cài một chủ đề. Một danh sách các thư mục trong *Bộ sưu tập* sẽ mở ra. Mở thư mục *Giao diện*, và chọn một chủ đề.

Chủ đề tái xuống – để mở một danh sách các liên kết để tải về thêm các chủ đề

■ Âm thanh

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt âm*.

Chọn **Tùy chọn** > *Lưu lại* để lưu các cài đặt hoặc *Hủy bỏ* để giữ cài đặt không thay đổi.

Nếu quý khách chọn mức âm lượng chuông cao nhất, nhạc chuông sẽ đạt tới mức cao nhất sau vài giây.

■ Màn hình

Để cài đặt riêng giao diện màn hình và điều chỉnh cài đặt màn hình.

Cài đặt chế độ chờ

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt hiển thị*, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Hình nền – để đặt điện thoại của bạn hiển thị một hình ảnh hoặc một trang làm hình nền ở chế độ chờ. Chọn *Hình nền* > *Hình ảnh* hoặc *Dạng trình chiếu*, di chuyển đến một thư mục, và chọn một hình ảnh hoặc bộ trình chiếu.

Chế độ chờ riêng – chọn sử dụng hoặc không sử dụng chế độ chờ riêng.

Màu chữ ở ch. độ chờ – để chọn màu cho văn bản hiển thị ở chế độ chờ

B.tượng ph.d.chuyển – để hiển thị các biểu tượng của các phím tắt di chuyển ở chế độ chờ khi chế độ chờ dự phòng tắt

Cài đặt

Chi tiết thông báo – để hiển thị hoặc ẩn chi tiết như là thông tin về số liên lạc, ở cả thông báo cuộc gọi bị nhỡ và thông báo đã nhận tin nhắn

Bảo vệ màn hình – để hiển thị hoa văn thay đổi hoặc hiển thị hình ảnh khi không có chức năng nào của điện thoại được sử dụng trong một thời gian nhất định

Trình tiết kiệm điện – để tiết kiệm pin, một đồng hồ số sẽ hiển thị khi không có chức năng nào của điện thoại được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định

Chế độ nghỉ – để tiết kiệm pin, màn hình sẽ chuyển sang màu đen khi không có chức năng nào của điện thoại được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định

Cỡ chữ – để cài cỡ chữ sử dụng cho việc đọc, soạn tin nhắn, xem danh bạ và các trang web

Logo mạng – để cài điện thoại hiển thị hoặc không hiển thị logo mạng, nếu có

Thông tin mạng – để nhận thông tin từ nhà điều hành mạng tùy thuộc vào mạng đang sử dụng (dịch vụ mạng)

■ Ngày giờ

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Ngày và giờ* > *Cài đặt ngày và giờ*, *Định dạng ngày giờ*, hoặc *Tự truy cập ngày/giờ* (dịch vụ mạng) để thay đổi cài đặt giờ, múi giờ, và ngày.

■ Phím tắt riêng

Các phím tắt riêng giúp bạn nhanh chóng truy cập vào các chức năng thường sử dụng trên điện thoại.

Phím chọn trái

Để chọn một chức năng trong danh sách, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Phím tắt riêng* > *Phím chọn trái*.

Phím chọn phải

Để chọn một chức năng trong danh sách, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Phím tắt riêng* > *Phím chọn phải*.

Cài đặt

Phím di chuyển

Để gán các chức năng khác của điện thoại trong danh sách được định trước cho phím di chuyển, chọn **Menu > Cài đặt > Phím tắt riêng > Phím di chuyển**

Bật chế độ chờ

Để chọn một chức năng trong danh sách này, chọn **Menu > Cài đặt > Phím tắt riêng > Bật chế độ chờ**.

■ Đồng bộ và sao lưu

Chọn **Menu > Cài đặt > Đ.bộ và sao lưu**, để đồng bộ hoặc sao chép dữ liệu giữa điện thoại của bạn và một điện thoại khác hoặc server từ xa (dịch vụ mạng).

Chuyển đ.thoại – để đồng bộ hoặc sao chép dữ liệu giữa hai điện thoại

Tạo sao lưu – để tạo bản sao dự phòng nội dung đã chọn và lưu bản sao này vào bộ nhớ điện thoại

Kh.phục sao lưu – để khôi phục nội dung đã được sao lưu trước đó trên bộ nhớ điện thoại

Đ.bộ máy chủ – để đồng bộ dữ liệu giữa điện thoại và một server

■ Kết nối

Bạn có thể kết nối điện thoại với một thiết bị tương thích bằng công nghệ không dây Bluetooth hoặc cáp dữ liệu USB.

Kết nối bằng Bluetooth

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 hỗ trợ các cấu hình sau: phân phối tín hiệu âm thanh nâng cao, điều khiển từ xa âm thanh/video, mạng quay số, chuyển tập tin, truy cập chung, trao đổi đối tượng chung, phân phối âm thanh/video chung, rảnh tay, tai nghe, mở rộng đối tượng, truy cập số điện thoại, cổng nối tiếp, ứng dụng phát hiện dịch vụ, và truy cập SIM. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với

Cài đặt

các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Công nghệ Bluetooth cho phép bạn kết nối điện thoại với một thiết bị Bluetooth tương thích trong phạm vi 10m (33 bộ). Vì các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth liên lạc qua sóng radio, điện thoại và các thiết bị khác không cần phải đặt cùng phương, cho dù kết nối có thể bị gây nhiễu từ các vật chướng ngại như các bức tường hay từ các thiết bị điện tử khác.

Các chức năng sử dụng mạng công nghệ Bluetooth sẽ làm hao pin và giảm tuổi thọ pin.

Kích hoạt kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Kết nối* > *Bluetooth* > *Bật*.

Chọn *Tên điện thoại* để cài hoặc đổi tên điện thoại của bạn, tên này sẽ hiển thị trên các thiết bị Bluetooth khác.

 cho biết Bluetooth đang được kích hoạt. Xin nhớ rằng Bluetooth sẽ làm hao pin và có thể giảm thời gian hoạt động của pin.

Kết nối với một thiết bị Bluetooth

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Kết nối* > *Bluetooth* > *Tìm phụ kiện a.thanh* và chọn thiết bị bạn muốn kết nối.

Xem danh sách các kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Kết nối* > *Bluetooth* > *Thiết bị hoạt động*.

Gửi dữ liệu đến một thiết bị Bluetooth

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Kết nối* > *Bluetooth* > *Các thiết bị đã ghép*. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối với, và nhập một mật mã. Để kết nối với một thiết bị khác, các bạn phải thỏa thuận với nhau để sử dụng chung một mật mã (tối đa 16 ký tự). Bạn chỉ sử dụng mật mã một lần để thiết lập kết nối và bắt đầu chuyển dữ liệu.

Nếu bạn không nhìn thấy thiết bị này trong danh sách, chọn **Mới** để liệt kê các thiết bị Bluetooth trong phạm vi.

Cài đặt

Ẩn thiết bị Bluetooth của bạn không cho các thiết bị khác nhìn thấy

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Kết nối* > *Bluetooth* > *Phạm vi kết nối*. Chọn **Ẩn**, hoặc tắt hoàn toàn Bluetooth.

Đồng bộ từ một máy PC tương thích

Để đồng bộ lịch, ghi chú, và danh bạ, hãy cài đặt phần mềm Nokia PC Suite cho điện thoại vào máy PC. Sử dụng công nghệ không dây Bluetooth hoặc cáp dữ liệu USB, cho việc đồng bộ, và bắt đầu việc đồng bộ từ máy PC.

Đồng bộ từ một server

Để sử dụng một server internet từ xa, hãy đăng ký dịch vụ đồng bộ. Để biết thêm thông tin và các thông số cài đặt được yêu cầu cho dịch vụ này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cáp dữ liệu USB

Bạn có thể sử dụng cáp dữ liệu USB, CA-101, để chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC tương thích hoặc máy in hỗ trợ PictBridge. Bạn cũng có thể sử dụng cáp dữ liệu USB với Nokia PC Suite.

Hỏi khi kết nối – để cài điện thoại hỏi xem bạn có chấp nhận kết nối hay không

PC Suite – để sử dụng điện thoại tương tác với các ứng dụng trên máy PC có Nokia PC Suite

In & media – để sử dụng điện thoại với một máy in tương thích với PictBridge, hoặc để kết nối điện thoại với máy PC để đồng bộ với Windows Media Player (nhạc, video)

Thiết bị lưu dữ liệu – để kết nối với một máy PC không có phần mềm Nokia và sử dụng điện thoại làm thiết bị lưu dữ liệu

Để thay đổi chế độ USB, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Kết nối* > *Cáp dữ liệu USB* > *Hỏi khi kết nối*, *PC Suite*, *In & media*, hoặc *Thiết bị lưu dữ liệu*.

Cài đặt

■ Cuộc gọi

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi*, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Ch.hướng CG – để chuyển hướng các cuộc gọi đến (dịch vụ mạng). Bạn không thể chuyển hướng các cuộc gọi nếu một số chức năng chặn cuộc gọi được kích hoạt. Xem phần *Dịch vụ chặn cuộc gọi* trong "Mã truy cập" trên trang xxi.

Phím bất kỳ > *Bật* – để trả lời một cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh phím bất kỳ, trừ phím nguồn, phím chọn trái và phím chọn phải, hoặc phím kết thúc

Tự quay số gọi thoại – để cố gọi lại tối đa 10 lần sau lần gọi không thành công.

Lọc âm – để nâng cao khả năng nhận dạng giọng nói, đặc biệt trong môi trường ồn ào

Quay số nhanh – Xem phần "Quay số nhanh" trên trang 15.

Dịch vụ cuộc gọi chờ – để nhận thông báo khi có cuộc gọi đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi khác (dịch vụ mạng)

Chi tiết cuộc gọi – để hiển thị thời gian và cước phí gần đúng của cuộc gọi sau khi mỗi cuộc gọi kết thúc (dịch vụ mạng)

Báo số – để hiển thị số điện thoại của bạn cho người bạn đang gọi (dịch vụ mạng). Để sử dụng cài đặt đã thỏa thuận cùng với nhà cung cấp dịch vụ, chọn *Cài đặt gốc*.

Chia sẻ video – để xác định cài đặt chia sẻ video

■ Điện thoại

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy*, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Cài đặt ngôn ngữ – để cài đặt ngôn ngữ hiển thị cho điện thoại, chọn *Ngôn ngữ điện thoại*. *Tự động* chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM. Để chọn ngôn

Cài đặt

ngữ thẻ USIM, chọn *Ngôn ngữ SIM*. Để đặt một ngôn ngữ cho lời thoại, chọn *N. ngữ cho l. thoại*.

Hiện trạng – để xem lượng bộ nhớ đã sử dụng cũng như lượng bộ nhớ còn trống của điện thoại

Khóa phím tự động – Xem phần "Mã truy cập" trên trang xxi.

Phím bảo vệ – Xem phần "Mã truy cập" trên trang xxi.

Nhận dạng tiếng nói – để thực hiện cuộc gọi điện thoại bằng cách đọc tên được lưu trong Danh bạ.

Hỏi trên máy bay – Xem phần "Cấu hình trên máy bay" trên trang 11.

Lời chào – để viết ghi chú hiển thị khi bật điện thoại.

Cập nhật điện thoại – để cập nhật phần mềm điện thoại nếu có cập nhật mới.

Kiểu mạng – để chọn chế độ kép (UMTS hoặc GSM). Bạn không thể truy cập tùy chọn này khi đang có một cuộc gọi.

Chọn nhà điều hành – để cài điện thoại tự động chọn một trong các mạng di động khả dụng trong phạm vi sử dụng. Với cách *Thủ công*, bạn có thể chọn mạng có thỏa thuận hòa mạng với nhà cung cấp dịch vụ.

Bật menu trợ giúp – để chọn tính năng hiển thị văn bản trợ giúp trên điện thoại.

Chuông khởi động – để cài điện thoại phát hoặc không phát âm báo khi bật điện thoại

■ Phụ kiện nâng cấp

Menu này hoặc các tùy chọn sau sẽ hiển thị nếu điện thoại đã hoặc đang kết nối với một phụ kiện di động tương thích.

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt phụ kiện*. Chọn một phụ kiện, tùy thuộc vào phụ kiện này, chọn một trong các tùy chọn sau:

Mặc định – để chọn cấu hình tự khởi động khi nối với phụ kiện được chọn

Cài đặt

Trả lời tự động – để cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt âm* > *Báo có cuộc gọi đến* được cài là *1 hồi bíp* hoặc *Tắt*, chức năng trả lời tự động sẽ được tắt.

■ Cấu hình

Bạn có thể cấu hình điện thoại với các cài đặt cần thiết cho các dịch vụ nhất định để máy có thể hoạt động bình thường. Nhà cung cấp dịch vụ của bạn cũng có thể gửi cho bạn các cài đặt này dưới dạng tin nhắn cấu hình.

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt cấu hình* và chọn từ các tùy chọn sau:

C.đặt c.hình m.định – để xem các nhà cung cấp dịch vụ được lưu trong điện thoại. Để thiết lập các cài đặt cấu hình của nhà cung cấp dịch vụ này làm cài đặt mặc định, chọn **Tùy chọn** > *Cài làm mặc định*.

K.hoạt c.hình m.định – để khởi động cài đặt cấu hình mặc định cho những ứng dụng được hỗ trợ

D.tr.cập th.dùng – để xem những điểm truy cập đã lưu. Di chuyển đến một điểm truy cập và chọn **Tùy chọn** > *Chi tiết* để xem tên của nhà cung cấp dịch vụ, đường truyền, và điểm truy cập dữ liệu gói hoặc số quay số GSM.

K.nối mục h.trợ d.vụ – để tải về các thông số cài đặt kết nối từ nhà cung cấp dịch vụ

C.đặt c.hình riêng – để thêm những tài khoản cá nhân mới cho các dịch vụ khác nhau một cách thủ công, và khởi động hoặc xóa chúng. Các thông số khác nhau tùy thuộc vào loại dịch vụ được chọn.

■ Khôi phục cài đặt gốc

Để cài lại một số cài đặt menu trở lại giá trị mặc định, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *K.phục c.đặt gốc*. Nhập mã bảo vệ. Tên và số điện thoại được lưu trong *Danh bạ* sẽ không bị xóa.

■ Cập nhật phần mềm điện thoại

Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi các cập nhật phần mềm điện thoại trực tiếp qua mạng đến điện thoại của bạn. Tùy chọn này có thể không khả dụng, tùy thuộc điện thoại của bạn.



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

7. Kết nối với máy PC

Bạn có thể gửi và nhận e-mail, và truy cập internet khi điện thoại được nối với máy PC tương thích qua kết nối Bluetooth hoặc cáp dữ liệu. Bạn có thể sử dụng điện thoại với các chương trình ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC.

■ Nokia PC Suite

Với Nokia PC Suite, bạn có thể đồng bộ danh bạ, lịch, ghi chú, và ghi chú công việc giữa điện thoại và máy PC tương thích hoặc server internet từ xa (dịch vụ mạng). Bạn có thể tìm thêm thông tin và tải xuống PC Suite trên trang web <http://www.nokia.com.vn/3120classic/support> hoặc trang web Nokia ở nước quý khách.

Kết nối với máy PC

■ Các ứng dụng truyền thông dữ liệu

Để biết thông tin về việc sử dụng chương trình ứng dụng liên lạc bằng dữ liệu, tham khảo tài liệu đi kèm với ứng dụng đó.

Không nên gọi điện hoặc trả lời điện thoại khi đang kết nối với máy tính, vì điều này có thể làm gián đoạn việc kết nối.

Để kết nối tốt hơn khi truyền dữ liệu, nên đặt điện thoại trên một mặt phẳng cố định với mặt bàn phím úp xuống. Không dùng tay di chuyển điện thoại trong khi truyền dữ liệu.

8. Phương tiện

Bạn có thể chụp ảnh hay quay video clip với camera 2.0 megapixel tích hợp.

■ Camera

Camera tạo ra các bức ảnh dạng .jpg, và bạn có thể phóng to kỹ thuật số lên đến tám lần.

Chụp ảnh

Chọn **Menu** > *Media* > *Camera* > **Chụp ảnh**. Để chụp một ảnh khác, chọn **Trở về**; để gửi ảnh chụp dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, chọn **Gửi**. Điện thoại sẽ lưu hình ảnh vào *B.sưu tập* > *Hình ảnh*.

Để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm phím âm lượng lên hoặc xuống.

■ Video

Bạn có thể quay các video clip dạng .3gp hoặc .mp4.

Để cài chất lượng video clip, chọn **Menu** > *Media* > *Video* > **Tùy chọn** > *Cài đặt* > *Chất lượng video clip* > *Ảnh đẹp*, *Trung bình*, hoặc *Bình thường*.

Để chọn giới hạn kích thước tập tin, chọn **Menu** > *Media* > *Video* > **Tùy chọn** > *Cài đặt* > *Độ dài video clip*.

Quay video clip

Chọn **Menu** > *Media* > *Video* > **Quay**. Để phóng to hoặc thu nhỏ, bấm phím âm lượng lên hoặc xuống.

■ Máy nghe nhạc

Điện thoại có một máy nghe nhạc để nghe các bài nhạc, đoạn ghi âm hoặc các tập tin nhạc MP3, MPEG4, AAC, eAAC+ hoặc WMA đã được chuyển vào điện thoại bằng ứng dụng Nokia Audio Manager, ứng dụng này là một phần của Nokia PC Suite.

Để mở máy nghe nhạc, chọn **Menu** > *Media* > *máy nghe nhạc*.

Radio

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Không để thiết bị gần tai của quý khách khi đang sử dụng loa vì âm lượng có thể rất lớn.

Chọn **Menu** > *Media* > *Radio*. Để sử dụng các phím đồ họa ▲, ▼, ◀, hoặc ▶ trên màn hình, di chuyển sang trái hoặc sang phải tới phím bạn muốn và chọn phím đó.

Phương tiện

Lưu lại các kênh

1. Để bắt đầu dò kênh radio, chọn và giữ  hoặc . Để thay đổi tần số kênh radio theo mỗi 0,05 MHz, bấm phím  hoặc .
2. Để lưu kênh khi vào bộ nhớ, chọn **Tùy chọn** và chọn *Lưu kênh*.
3. Để đặt tên cho một kênh đã lưu, chọn **Tùy chọn** > *Các kênh*, chọn kênh bạn muốn, sau đó chọn **Tùy chọn** > *Đặt lại tên* và nhập tên kênh vào.

Nghe

1. Chọn **Menu** > *Media* > *Radio*.
2. Di chuyển tới kênh bạn muốn, chọn  hoặc , hoặc bấm phím tai nghe.
3. Để chọn một vị trí kênh radio, bấm nhanh các phím số tương ứng.
4. Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:
Tắt – để tắt radio

Lưu kênh – để lưu một kênh radio mới bằng cách nhập tên kênh. Tùy chọn này chỉ hiển thị khi kênh radio đã chọn chưa được lưu.

Các kênh – để chọn một kênh đã lưu từ danh sách. Chỉ có thể mở danh sách kênh nếu kênh được chọn đã được lưu trước đó.

T.kiểm tất cả đài – để dò tất cả các kênh radio điện thoại có thể nhận

Cài tần số – để nhập tần số của kênh radio.

Cài đặt – để thay đổi cài đặt mặc định của radio.

Danh mục kênh – để truy cập vào các trang web của Visual Radio.

Visual Radio – để đặt sử dụng hoặc không sử dụng ứng dụng Visual Radio. Một số kênh radio có thể gửi thông tin văn bản hoặc đồ họa mà bạn có thể xem bằng Visual Radio.

Bật dịch vụ Visual – để cài ứng dụng Visual Radio tự động hoặc không tự động khởi động khi bạn bật radio

Phương tiện

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến bình thường khi đang nghe radio. Trong khi gọi điện, âm radio sẽ được tắt.

Khi một ứng dụng dùng kết nối dữ liệu gói hoặc HSCSD đang gửi hoặc nhận dữ liệu, ứng dụng này có thể gây nhiễu sóng radio.

9. Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Loại pin dự kiến sử dụng cùng với thiết bị này là BL-4U. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-3. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế riêng cho loại thiết bị này. Việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ, hoặc những nguy hiểm khác.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị

Thông tin về pin và bộ sạc

trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này

giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chạm mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nổi hai cực.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, làm biến dạng, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác.

Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách

Thông tin về pin và bộ sạc

tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin này ngoài tầm tay trẻ em.

■ Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Việc thực hiện thành công đầy đủ các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách có bất cứ lý do gì để nghi ngờ rằng pin của quý khách không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng ngay lập tức. Nếu quý khách không thể xác minh pin có phải là của chính hãng hay không, hãy trả lại pin cho nơi bán.

Xác thực ảnh ba chiều

1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.
2. Khi quý khách nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, lên trên và xuống dưới, quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cạnh.



Thông tin về pin và bộ sạc

Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu quý khách không thể xác nhận pin Nokia của quý khách qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị quý khách không sử dụng pin này. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, và có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hỏng thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách. Việc sử dụng này cũng có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, truy cập trang web www.nokia.com.vn/batterycheck.

10. Phụ kiện chính hãng Nokia

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Vui lòng truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/enhancements để biết thêm chi tiết.



Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương. Sau đây là một số hướng dẫn thực tế về cách sử dụng phụ kiện:

- Để phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện nào ra, cắm vào phích cắm, không nên kéo dây.
- Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe xem đã được lắp và vận hành đúng chưa.

Phụ kiện chính hãng Nokia

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

■ Điện nguồn

Loại	Thời gian thoại#	Thời gian chờ#
BL-4U	tối đa 3 tiếng 20 phút (GSM); tối đa 2 tiếng 45 phút (WCDMA)	tối đa 300 tiếng

Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng. Sử dụng đài FM và bộ tai nghe tích hợp sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại và thời gian chờ.

■ Tai nghe

Tai nghe không dây

Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-209

Với Tai Nghe Bluetooth Nokia BH-209, bạn có thể xử lý các cuộc gọi một cách dễ dàng khi đang di chuyển. Gọn nhẹ một cách thoải mái, bộ tai nghe cho chức năng loa nói trực tiếp có thể dễ dàng vừa với bất kỳ bên tai nào. Và nó rất dễ sử dụng với chỉ một nút điều khiển, giao diện đơn giản, và điều khiển âm lượng qua điện thoại.

Tai Nghe

Tai nghe Âm thanh nổi Nokia HS-47

Chức năng tự động tắt tiếng khi nhận được một cuộc gọi trên tai nghe âm thanh nổi này sẽ đảm bảo bạn không bao giờ bị lỡ cuộc gọi.

■ Các giải pháp cho sử dụng trên xe

Giải pháp phụ trợ

Loa Nokia HF-300

Giải pháp loa nói trực tiếp này kẹp vào tấm che nắng trên xe - được đặt một cách tiện lợi để bạn có thể nói và nghe. Tháo nó ra và bạn có thể dễ dàng sử dụng nó làm loa tại văn phòng hoặc tại nhà. Loa mạnh nhưng vẫn gọn nhẹ và micro rất nhạy cung cấp âm thanh chất lượng cao để bạn có thể nghe và nói một cách rõ ràng. Giao diện của phụ kiện này dễ sử dụng, và các phím được chiếu sáng để bạn có thể nhanh chóng tìm thấy các phím - dù ngày hay đêm.

■ Dữ liệu

Thẻ Nhớ

Thẻ microSD Nokia MU-37 2 GB

Thẻ nhớ microSD 2GB gọn nhẹ này cho phép bạn lưu trữ một lượng lớn dữ liệu, nhạc và các ứng dụng phần mềm trên điện thoại.

Giữ gìn và Bảo trì

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại, và để điện thoại thật khô trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc cháy một số bộ phận nhất định bằng nhựa.
- Không nên cất thiết bị ở những nơi lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.

Giữ gìn và Bảo trì

- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch điện tử và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không đúng.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính, ví dụ như camera, bộ cảm biến khoảng cách, và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản sao dự phòng cho các dữ liệu mà quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại điện thoại bằng cách tắt điện thoại và tháo pin ra, để điện thoại hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Giữ gìn và Bảo trì

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào của quý khách. Nếu điện thoại không hoạt động, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

■ Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

■ Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc RF khi sử dụng ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách cơ thể ít nhất 1,5 cm (5/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang thiết bị bên mình, quý khách cần đảm bảo chúng không chứa kim loại và đặt chúng ở vị trí cách xa cơ thể theo khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các

Thông tin bổ sung về sự an toàn

phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

■ Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tất thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dán qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

Thông tin bổ sung về sự an toàn

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.
- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

■ Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống

Thông tin bổ sung về sự an toàn

thăng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu mọi bảo hành có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trong xe không được lắp đặt đúng cách thì khi túi đệm khí bung ra có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng thiết bị này khi ở trên máy bay. Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận

Thông tin bổ sung về sự an toàn

hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

■ Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có môi trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện truyền dẫn hoặc chứa hóa chất và những nơi không khí có chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

■ Cuộc gọi khẩn cấp



Lưu ý quan trọng: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị sẽ tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

- Đổi cấu hình từ chế độ không trực tuyến hoặc chế độ trên máy bay sang một chế độ hoạt động.
- 2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
- 3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
- 4. Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

■ Thông tin về chứng nhận (SAR)

Điện thoại di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo hướng

Thông tin bổ sung về sự an toàn

dẫn của ICNIRP để sử dụng điện thoại gần tai là 0,98 W/kg đối với RM-364, 0,95 W/kg đối với RM-365 và 0,69 W/kg đối với RM-366.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

LƯU Ý! Bảo hành có giới hạn này là để bổ sung và không làm ảnh hưởng đến các quyền hợp pháp (luật định) của quý khách theo luật pháp được áp dụng trong nước liên quan đến việc bán các sản phẩm tiêu dùng.

Nokia Corporation ("Nokia") cung cấp Bảo hành có giới hạn này cho người mua (các) sản phẩm Nokia được bao gồm trong gói hàng bán ("Sản phẩm").

Nokia bảo đảm với quý khách rằng trong suốt thời hạn bảo hành Nokia hoặc công ty dịch vụ được ủy quyền của Nokia sẽ khắc phục miễn phí các khiếm khuyết về vật liệu, thiết kế và lắp ráp trong một khoảng thời gian hợp lý trong thương mại bằng cách sửa chữa, hoặc thay thế Sản phẩm nếu Nokia xét thấy cần thiết tùy thuộc vào quyết định của riêng Nokia, theo Bảo hành có giới hạn này (trừ khi luật pháp có quy định khác). Bảo hành có giới hạn này chỉ có giá trị và được thi hành tại quốc gia nơi quý khách đã mua Sản phẩm với điều kiện là Sản phẩm được dự định bán ra tại quốc gia đó.

Thời hạn bảo hành

Thời hạn bảo hành bắt đầu từ thời điểm Sản phẩm được chính người dùng đầu tiên mua lần đầu. Sản phẩm có thể có một số các chi tiết khác nhau, và các chi tiết khác nhau có thể được áp dụng thời hạn bảo hành khác nhau (sau đây gọi là "Thời hạn bảo hành"). Các Thời hạn bảo hành khác nhau như sau:

- a) 12 (mười hai) tháng đối với thiết bị di động và các phụ kiện (cho dù là được bao gồm trong gói bán hàng thiết bị di động

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

hoặc được bán rời) không phải là các chi tiết và phụ kiện có thể tiêu hao được liệt kê trong mục (b) và (c) dưới đây;

- b) 6 (sáu) tháng đối với các chi tiết và phụ kiện có thể tiêu hao sau đây: pin, đầu sạc, giá đỡ, tai nghe, dây cáp và vỏ máy; và
- c) 90 (chín mươi) ngày đối với phương tiện lưu trữ bất cứ phẩm mềm nào có cung cấp, như đĩa CD-rom, thẻ bộ nhớ.

Trong chừng mực tối đa được pháp luật trong nước cho phép, Thời hạn bảo hành sẽ không được kéo dài hoặc gia hạn, hoặc bị ảnh hưởng dưới hình thức khác do việc bán lại, sửa chữa hoặc thay thế sau đó đối với Sản phẩm. Tuy nhiên, (các) chi tiết đã được sửa chữa sẽ được bảo hành trong suốt khoảng thời gian còn lại của thời hạn Bảo hành ban đầu hoặc trong 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày sửa chữa, tùy thuộc vào khoảng thời gian nào dài hơn.

Làm thế nào để yêu cầu dịch vụ bảo hành

Nếu quý khách muốn đưa ra yêu cầu theo Bảo hành có giới hạn, quý khách có thể gọi đến trung tâm nhận tin của Nokia (nơi có trung tâm này và vui lòng lưu ý đến tiền cước của quốc gia tính cho các cuộc gọi) và/hoặc khi cần thiết giao lại Sản phẩm của quý khách hoặc chi tiết bị hư hỏng (nếu không phải là nguyên Sản phẩm) cho trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia hoặc địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định. Có thể truy cập thông tin về các trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia, địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định và trung tâm nhận tin của Nokia trên các trang Web của Nokia ở trong nước nếu có.

Quý khách phải giao lại Sản phẩm của quý khách hoặc chi tiết bị hư hỏng (nếu không phải là nguyên Sản phẩm) cho trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia hoặc địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định, trước khi Thời hạn bảo hành hết hạn.

Khi đưa ra khiếu nại theo Bảo hành có giới hạn, quý khách cần phải xuất trình: a) Sản phẩm (hoặc chi tiết bị hư hỏng của Sản phẩm), b) chứng cứ gốc mua hàng, không bị sửa đổi và có thể đọc

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

được, trong đó có ghi rõ tên và địa chỉ của người bán hàng, ngày và nơi mua, loại sản phẩm, số IMEI hoặc số seri khác.

Bảo hành có giới hạn này chỉ áp dụng đối với chính người dùng đầu tiên mua Sản phẩm từ ban đầu và không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao cho bất cứ người mua/người dùng nào tiếp theo sau.

Những gì không được bảo hành?

1. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các sách hướng dẫn dành cho người sử dụng hoặc bất cứ phần mềm nào của bên thứ ba, các cài đặt, nội dung, dữ liệu hoặc kết nối cho dù đã được bao gồm trong Sản phẩm/tài vào Sản phẩm, cho dù chúng đã được đưa vào trong quá trình cài đặt, lắp ráp, gửi hàng hoặc vào bất cứ thời điểm nào khác trong dây chuyền giao hàng hoặc trong quá trình nào khác và do quý khách thu thập dưới bất cứ cách thức nào. Trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, Nokia không bảo hành về việc bất cứ phần mềm nào của Nokia sẽ đáp ứng được các yêu cầu của quý khách, sẽ làm việc khi kết hợp với bất cứ ứng dụng phần cứng hoặc phần mềm nào do bên thứ ba cung cấp, sự vận hành của phần mềm sẽ không bị gián đoạn hoặc không bị lỗi, hoặc bất cứ các khiếm khuyết nào trong phần mềm đều có thể sửa chữa được hoặc sẽ được sửa chữa.
2. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với a) các hao mòn thông thường (kể cả nhưng không giới hạn ở hao mòn thấu kính camera, pin hoặc màn hình hiển thị), b) chi phí vận chuyển, c) các khiếm khuyết do xử lý vụng về gây ra (kể cả nhưng không giới hạn ở các khiếm khuyết do các vật bén nhọn, bề cong hoặc làm rơi, v.v... gây ra), d) các khiếm khuyết hoặc hư hỏng gây ra do sử dụng Sản phẩm không đúng cách thức, kể cả sử dụng trái với các chỉ dẫn của Nokia cung cấp (tức là các chỉ dẫn ghi trong sách hướng dẫn Sản phẩm dành cho người sử dụng), và/hoặc e) các hành động khác vượt ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Nokia.

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

3. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các khiếm khuyết hoặc các khiếm khuyết bị cáo buộc gây ra do sử dụng hoặc kết nối Sản phẩm với sản phẩm, phụ kiện, phần mềm và/hoặc dịch vụ không do Nokia sản xuất, cung cấp hoặc cho phép, hoặc sử dụng vào mục đích không phải là mục đích được dự định cho Sản phẩm. Các khiếm khuyết có thể gây ra bởi virus do quý khách và/hoặc bên thứ ba truy nhập trái phép vào các dịch vụ, các tài khoản, hệ thống máy tính hoặc mạng khác. Việc truy nhập trái phép nêu trên có thể xảy ra thông qua hacker, đánh cắp mật khẩu hoặc thông qua nhiều phương thức khác.
4. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các khiếm khuyết gây ra do pin bị chập mạch hoặc do vành bịt bao pin hoặc lõi pin bị hỏng hoặc có chứng cứ cho thấy có sự táy máy, hoặc sử dụng pin cho thiết bị không phải là thiết bị đã được chỉ định.
5. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng nếu Sản phẩm đã bị mở ra, sửa đổi hoặc sửa chữa bởi bất cứ người nào không phải là trung tâm dịch vụ được phép, sử dụng các phụ tùng thay thế không được phép khi sửa chữa Sản phẩm, hoặc nếu số seri của các Sản phẩm, mã số ngày của phụ kiện di động hoặc số IMEI đã bị tháo gỡ, bôi xóa, làm nhòe, sửa đổi hoặc làm cho không thể đọc được dưới bất cứ hình thức nào và việc này sẽ do Nokia toàn quyền tùy nghi xác định.
6. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với Sản phẩm đã bị để ở nơi ẩm ướt, hoặc nơi có nhiệt độ hết sức cao hoặc trong điều kiện môi trường xấu hoặc có những thay đổi đột ngột trong điều kiện môi trường, để bị gỉ sét, ôxi hóa, làm đổ thức ăn hoặc chất lỏng lên Sản phẩm, hoặc bị ảnh hưởng bởi các sản phẩm hóa chất.

Những thông báo quan trọng khác

SIM các và hệ thống hoặc mạng di động và/hoặc hệ thống hoặc mạng khác để Sản phẩm vận hành do nhà điều hành độc lập là

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

một bên thứ ba cung cấp. Do đó Nokia sẽ không chấp nhận trách nhiệm theo bảo hành này đối với sự vận hành, sự cố sẵn, phạm vi phủ sóng, các dịch vụ hoặc tầm hoạt động của hệ thống hoặc mạng di động hoặc hệ thống hoặc mạng khác nêu trên. Trước khi Sản phẩm có thể được sửa chữa hoặc thay thế, nhà điều hành có thể cần phải mở bất cứ khoá SIM nào hoặc khoá nào khác mà đã được bổ sung thêm để khóa sản phẩm đối với một mạng hoặc nhà điều hành cụ thể. Do vậy, Nokia không chấp nhận trách nhiệm đối với bất cứ sự chậm trễ nào trong việc sửa chữa bảo hành hoặc việc Nokia không thể hoàn tất việc sửa chữa bảo hành, xảy ra do nhà điều hành trì hoãn hoặc không mở bất cứ khoá Sim hoặc khoá nào khác.

Vui lòng nhớ làm bản sao dự phòng hoặc ghi lại tất cả các nội dung và dữ liệu quan trọng có lưu trữ trong Sản phẩm của quý khách, vì các nội dung và dữ liệu đó có thể bị mất trong quá trình sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm. Nokia, hành động nhất quán với các quy định trong phần "Giới hạn Trách nhiệm của Nokia" dưới đây, trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, cho dù trong bất cứ trường hợp nào cũng không chịu trách nhiệm, một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, đối với bất cứ hư hỏng hoặc tổn thất nào thuộc bất cứ tính chất nào phát sinh từ việc bị mất mát, thiệt hại hoặc hư hỏng, các nội dung hoặc dữ liệu trong quá trình sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm.

Mọi chi tiết của Sản phẩm hoặc thiết bị khác mà Nokia đã thay thế đều là tài sản của Nokia. Nếu phát hiện Sản phẩm đã giao lại không là đối tượng được bảo hành theo các điều khoản và điều kiện của Bảo hành có giới hạn, Nokia và các công ty dịch vụ được ủy quyền của Nokia có quyền tính tiền phí xử lý. Khi sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm Nokia có thể sử dụng các sản phẩm hoặc chi tiết mới, tương đương mới hoặc đã được tân trang.

Sản phẩm của quý khách có thể chứa các thành phần cho một quốc gia cụ thể, kể cả phần mềm. Nếu Sản phẩm đã được tái xuất từ nước đến nguyên thủy của Sản phẩm sang một nước khác thì

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

Sản phẩm có thể có chứa các thành phần cho quốc gia cụ thể mà không bị coi là khiếm khuyết theo Bảo hành có giới hạn này.

Giới hạn trách nhiệm của Nokia

Bảo hành có giới hạn này là biện pháp khắc phục duy nhất dành riêng cho quý khách đối với Nokia, và là trách nhiệm duy nhất của riêng Nokia đối với các khiếm khuyết của Sản phẩm quý khách. Tuy nhiên, Bảo hành có giới hạn này không loại trừ hoặc giới hạn i) bất cứ các quyền hợp pháp (luật định) nào của quý khách theo pháp luật được áp dụng trong nước; hoặc ii) bất cứ các quyền nào khác của quý khách đối với người bán Sản phẩm.

Bảo hành có giới hạn này thay thế tất cả các bảo hành và trách nhiệm khác của Nokia, cho dù bằng lời nói hoặc bằng văn bản, theo luật định (không bắt buộc), hợp đồng, luật pháp về hành vi sai trái hoặc hình thức nào khác, kể cả những không giới hạn ở và khi luật pháp được áp dụng cho phép, bất cứ các điều kiện, bảo hành hoặc các điều khoản nào khác được ngụ ý về chất lượng hài lòng hoặc sự phù hợp cho mục đích. Trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, Nokia không nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với sự mất mát, thiệt hại hoặc hư hỏng dữ liệu, bất cứ tổn thất nào về lợi nhuận, không sử dụng được Sản phẩm hoặc chức năng hoạt động, mất mát công việc kinh doanh, mất hợp đồng, mất doanh thu, mất các khoản tiết kiệm dự tính, bị tăng chi phí hoặc phí tổn, hoặc đối với bất cứ tổn thất hoặc thiệt hại nào mang tính gián tiếp, tổn thất hoặc thiệt hại nào mang tính hệ quả, hoặc tổn thất, thiệt hại đặc biệt nào. Trong chừng mực pháp luật được áp dụng cho phép, trách nhiệm của Nokia được giới hạn ở giá trị mua Sản phẩm. Những giới hạn nêu trên không áp dụng đối với tử vong hoặc thương tích cá nhân phát sinh từ sự cấu tạo đã được chứng minh của Nokia.

Các nghĩa vụ pháp định

Bảo hành có giới hạn này phải được hiểu còn phụ thuộc vào bất cứ các quy định nào của pháp luật có ngụ ý đưa các bảo hành hoặc điều kiện vào Bảo hành có giới hạn này mà không được loại trừ,

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

hạn chế hoặc sửa đổi, hoặc không thể loại trừ, hạn chế hoặc sửa đổi ngoại trừ trong một chừng mực có giới hạn. Nếu các quy định pháp luật nêu trên được áp dụng, trong chừng mực mà Nokia có khả năng thực hiện được, thì trách nhiệm của Nokia theo các quy định đó đối với hàng hóa theo sự lựa chọn của Nokia sẽ được giới hạn ở: thay thế hàng hóa hoặc cung cấp hàng hóa tương đương, sửa chữa hàng hóa, thanh toán chi phí thay thế hàng hóa hoặc mua hàng hóa tương đương, hoặc thanh toán chi phí để sửa chữa hàng hóa; và đối với các dịch vụ: cung cấp lại các dịch vụ hoặc thanh toán chi phí để cung cấp lại các dịch vụ.

LƯU Ý! Sản phẩm của quý khách là thiết bị điện tử phức tạp. Nokia mạnh dạn đề nghị quý khách tự đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng và các chỉ dẫn cung cấp cùng với và cho Sản phẩm. Cũng vui lòng lưu ý rằng Sản phẩm có thể chứa màn hình hiển thị có độ chính xác cao, thấu kính camera và các chi tiết khác mà có thể bị trầy xước hoặc hư hỏng nếu không sử dụng hết sức cẩn thận.

Tất cả các thông tin về bảo hành, chức năng và thông số sản phẩm có thể được thay đổi mà không cần phải thông báo.

Nokia Corporation

Keilalahdentie 2-4

FIN-02150 Espoo

Phần Lan

Từ mục

Ă

ăng-ten 5

Â

âm 36

B

bật và tắt 3

Bluetooth 41

bộ tai nghe. Xem loa.

C

camera 55

camera trước 6

cài đặt

âm 36

cấu hình 35, 50

chủ đề 36

cuộc gọi 46

điện thoại 47

kết nối 41

khôi phục cài đặt gốc 51

phím tắt riêng 39

tin nhắn 24

cài đặt gốc 51

cài đặt ngôn ngữ 47

cài đặt tin nhắn

bình thường 24

e-mail 28

tin nhắn đa phương

tiện 26

tin nhắn văn bản 25

các chỉ báo 10

các ứng dụng truyền

thông 54

cấu hình 35

bình thường 50

dịch vụ cài đặt 4

cập nhật phần mềm xxiii

Cổng tắc nguồn 3

cuộc gọi

cài đặt 46

Từ mục

nhật ký 34
quốc tế 14
thực hiện 14
tùy chọn 16
cường độ tín hiệu 9

CH

chế độ chờ 9, 39
chế độ trên máy bay 11
chủ đề 36

Đ

Điện nguồn 68

GI

Giải pháp phụ trợ 70

H

hình 55
hình nền 37

K

Kết nối với máy PC 53

kết thúc cuộc gọi 14
kiểu chuông 36

L

loa 7
Loa Nokia HF-300 70
logo mạng 9, 38

M

mã xxi
mã truy cập xxi
mở khóa bàn phím xxi
mức sạc 9

NH

nhật ký 34
cuộc gọi. Xem nhật ký
cuộc gọi.

P

PC Suite 53
pin

PH

Phụ kiện chính hãng
Nokia 67
phím tắt 39

Q

quay số nhanh 15

R

radio 57

S

số liên lạc
cài đặt 32
chỉnh sửa 32
lưu 30
nhóm 32
quay số nhanh 15
sao chép 31
tìm 31

T

Tai Nghe 69

Tai nghe Âm thanh nổi
Nokia HS-47 69
Tai Nghe Bluetooth
Nokia BH-209 69
Tai nghe không dây 69
Tải ứng dụng xxiv

TH

Thẻ microSD Nokia
MU-37 2 GB 71
Thẻ Nhớ 71

Ư

ứng dụng e-mail 21